

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3873 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11/9/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-BNV ngày 15/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 928/TTr-SNV ngày 20/08/2026.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 08 thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

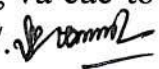
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Nội dung công bố của các thủ tục hành chính nội bộ tại Danh mục kèm theo Quyết định này thay thế nội dung công bố:

- Thủ tục hành chính nội bộ số thứ tự 6 Mục 2 Phần I và nội dung của thủ tục hành chính tại số thứ tự VI Mục B Phần II Phụ lục kèm theo Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An;

- Thay thế thủ tục hành chính nội bộ số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6 Mục II Danh mục kèm theo Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ.

2. Bãi bỏ thủ tục hành chính nội bộ số thứ tự 1 Mục 1; số thứ tự 1, 2, 7 Mục 2 Phần I và nội dung của thủ tục hành chính tại số thứ tự I Mục A; số thứ tự I, II, VII Mục B Phần II Phụ lục kèm theo Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiện);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (U). 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ**

(Kèm theo Quyết định số 2873 /QĐ-UBND ngày 24 / 8 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

I. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước mới ban hành lĩnh vực công chức

TT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/ Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Tiếp nhận vào làm công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. - Nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành: https://nghean.vnptioffice.vn	Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

II. Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực công chức, viên chức

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Miễn nhiệm đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (6.005259)	25 ngày làm việc kể từ khi có đủ căn cứ miễn nhiệm	Trực tiếp	Cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức hoặc cơ quan, bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ; cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm công chức, viên chức	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Từ chức đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (6.005260)	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn từ chức	Trực tiếp	Cơ quan, đơn vị sử dụng công chức, viên chức hoặc cơ quan, bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ; cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm công chức, viên chức	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thôi việc đối với công chức (6.005261)	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đơn tự nguyện xin thôi việc của công chức hoặc 30 ngày kể từ ngày có kết quả theo dõi, đánh giá, xếp loại	Trực tiếp	- Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức. - Đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm công chức	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức (6.001684)	- Đối với công chức: Chậm nhất là 30 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản đồng ý về chủ trương bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền. Trường hợp chưa hoàn thành thì phải giải trình và nêu rõ lý do, báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm. - Đối với viên chức: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có văn bản đồng ý về chủ trương bổ nhiệm. Trường hợp chưa hoàn thành việc bổ nhiệm trong thời hạn nêu trên thì phải giải trình và nêu rõ lý do, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương bổ nhiệm.	Trực tiếp	- Đối với công chức: Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm công chức; - Đối với viên chức: Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định. Trường hợp có quy định khác về thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý thì thực hiện theo quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực, bảo đảm phù hợp với quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ của cơ quan có thẩm quyền.	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	Bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức (6.001689)	- Đối với công chức: Chậm nhất 90 ngày làm việc trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm. Trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc đã thực hiện quy trình bổ nhiệm lại nhưng chưa hoàn thiện quy trình vì lý do khách quan thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải có văn bản thông báo để cơ quan, tổ chức, đơn vị và công chức biết; - Đối với viên chức: Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm. Trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc đã thực hiện quy trình bổ nhiệm lại nhưng chưa hoàn thiện quy trình vì lý do khách quan thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải có văn bản thông báo để cơ quan, tổ chức, đơn vị và viên chức biết.	Trực tiếp	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm công chức, viên chức	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu (6.001690)	- Đối với công chức: Chậm nhất 90 ngày làm việc trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm. Trường hợp chưa thực hiện quy trình kéo dài thời gian giữ chức vụ thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải có văn bản thông báo để cơ quan, tổ chức, đơn vị và công chức biết; - Đối với viên chức: Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm. Trường hợp chưa thực hiện quy trình kéo dài thời gian giữ chức vụ thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải có văn bản thông báo để cơ quan, tổ chức, đơn vị và viên chức biết.	Trực tiếp	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm công chức, viên chức	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Luật Viên chức số 129/2025/QH15; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.



TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức tiếp nhận hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức nộp/gửi hồ sơ ban đầu	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý (6.001695)	Không quy định	Trực tiếp	Cấp có thẩm quyền luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Đảng và của pháp luật.	Không	- Luật Cán bộ, Công chức số 80/2025/QH12; - Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 300/2026/NĐ-CP ngày 29/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; - Quyết định số 28/2026/QĐ-CTUBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN